Bảng 1: Chỉ tiêu	
VN30F1M (Giá đóng cửa – 10/11/2026)	1,856.3
Khối lượng hợp đồng	219,409
VN30 (Giá đóng cửa – 10/11/2026)	1,860.93
Khối lượng	124,549,737
Chênh lệch **VN30F1M** & **VN30**	-4.63

ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

- VN-Index mở cửa tăng ~11đ - quanh ngưỡng thấp nhất phiên ~1,724; lực mua xuất hiện kéo chỉ số lên đi ngang 1,735-1,740 & đóng cửa với ngưỡng cao nhất phiên tại 1,743.07 (-0.64%).

- Các hợp đồng tương lai tăng điểm trở lại trong phiên giao dịch ngày 10/11/2026. Cùng chiều, VN30-Index giao dịch với khối lượng giảm dưới mức trung bình 20 phiên.

ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG VN30 CƠ SỞ

- Về mức độ ảnh hưởng, VIC và MWG là hai cổ phiếu tác động tích cực nhất lên VN30-Index trong phiên, lần lượt đóng góp 7.38 và 3.33 điểm vào chỉ số.

- VN30-Index kết phiên tăng 1.68% so với phiên giao dịch trước, đạt 1,860.93 điểm. Độ rộng nghiêng về bên mua với 28 mã tăng điểm và 02 mã giảm điểm.

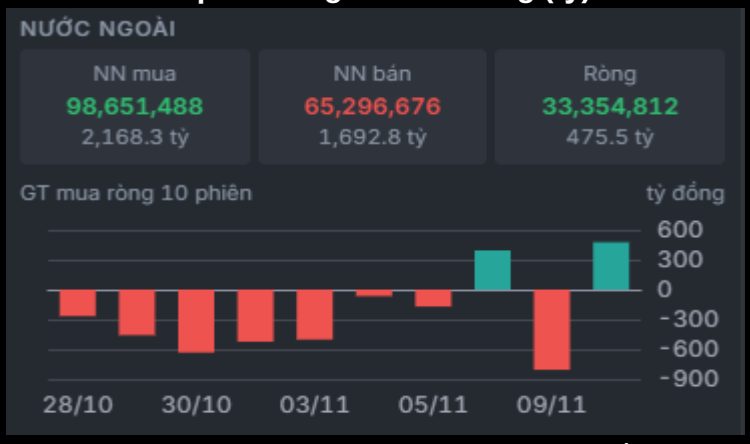
- Khối ngoại quay lại mua ròng với giá trị hơn 475 tỷ đồng trên HSX. Tâm điểm chú ý, cổ phiếu KDH được khối ngoại "gom" mạnh nhất với hơn 86 tỷ đồng, tiếp theo sau là POW được mua ròng hơn 77 tỷ đồng; SSI hơn 68 tỷ đồng hay VHM với hơn 59 tỷ đồng. Tại chiều ngược lại, khối ngoại bán ròng nhiều nhất cổ phiếu FPT với giá trị hơn 88 tỷ đồng; tiếp sau đó, hai mã VIX và MSB được bán ròng với giá trị lần lượt là hơn 62 & 55 tỷ đồng.

Hình 1- Phân bổ dòng tiền Nước ngoài



Nguồn: FireAnt

Hình 2- Giá trị Nước ngoài mua ròng (tỷ)



Nguồn: FireAnt

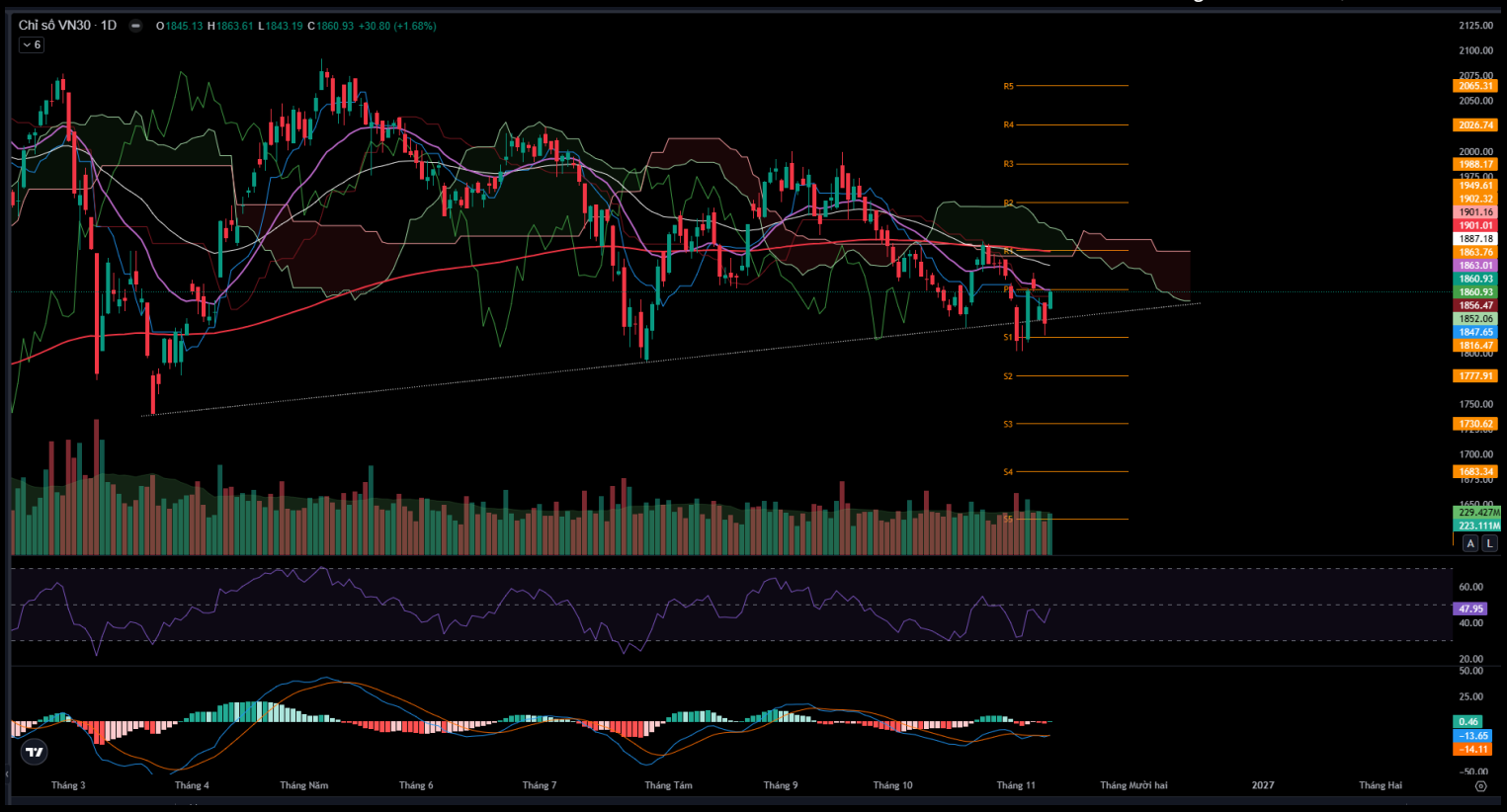
NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG VN30 CƠ SỞ

Phiên giao dịch ngày 10/11/2026, VN30-Index mở cửa tăng ~15 điểm tại 1,845, chùng về ngưỡng thấp nhất phiên quanh 1,833 điểm; sau đó lực mua xuất hiện kéo chỉ số lên khu vực cao nhất phiên ~1,863; sau đó giằng co biên hẹp 1,863-1,855. Đến phiên chiều, sự giằng co 1,853-1,860 tiếp diễn & đóng phiên tại 1,860.93 (+1.68%).

Hiện tại, VN30-Index vẫn đóng cửa dưới ngay dưới EMA20 (1,863 - khung Daily), đóng nến xanh đặc hồi phục sau phiên giảm điểm rút chân trước đó từ khu vực 1,818 điểm, với thanh khoản dưới mức trung bình 20 phiên; khu vực 1,863 – 1,880 sẽ là kháng cự gần và vùng hỗ trợ ngắn hạn tương ứng quanh 1,835 – 1,845 điểm.

Hình 3- Chỉ số VN30 cơ sở theo ngày

Nguồn: FireAnt, BT Research



DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HĐTL NGÀY 10/11/2026

Các hợp đồng tương lai chỉ số VN30 tăng điểm trong phiên giao dịch ngày 10/11/2026. Cụ thể, 41I1G7000 (I1G7000) đóng cửa +1.55%, đạt 1,856.3 điểm; 41I1G7000 (I1G8000) +1.73%, đạt 1,857.0 điểm; hợp đồng 41I1G9000 (I1G9000) +1.85% đạt 1,852.4 điểm; hợp đồng 41I1GC000 (I1GC000) +2.06% đạt 1,859.7 điểm. Chỉ số cơ sở VN30-Index kết phiên tại mức 1,860.93 điểm (+1.68%).

Ngoài ra, các hợp đồng tương lai chỉ số VN100 cũng tăng điểm trong phiên giao dịch ngày 10/11/2026. Cụ thể, 41I2G7000 (I2G7000) +1.56% đạt 1,781.0 điểm; 41I2G8000 (I2G8000) +2.33%, đạt 1,784.3 điểm; hợp đồng 41I2G9000 (I2G9000) +2.08%, đạt 1,778.5 điểm; hợp đồng 41I2GC000 (I2GC000) +2.15% đạt 1,780.0 điểm. Chỉ số cơ sở VN100-Index kết phiên ở mức 1,781.29 điểm (+1.77%).

NHẬN ĐỊNH GIAO DỊCH HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

Khối lượng giao dịch I1G4000 tăng 5.82% so với phiên giao dịch trước, đạt 219,409 hợp đồng được khớp lệnh. Khối lượng giao dịch của G5000 đạt 635 hợp đồng (-3.80% so với phiên trước). Khối ngoại tiếp tục bán ròng với tổng khối lượng trong phiên giao dịch ngày 10/11/2026 đạt 188 hợp đồng.

Về xu hướng, F1M đã tích lũy được 34,015 hợp đồng OI từ sau khi chuyển sang sau kỳ mới. Theo thống kê, Tự doanh nắm giữ 3,840 hợp đồng Short & NĐTNN tích lũy lũy kế lên đến 10,615 hợp đồng Short. Đánh giá VN30F1M đang giao dịch ngắn hạn trong biên 1,815 – 1,865 điểm.

VN30F1M đang tích lũy số lượng hợp đồng OI, giá tb OI đang giao dịch thấp hơn 30 điểm so với giá F1M, ngoài ra dòng tiền lớn đang tích lũy số lượng HĐ short khá lớn; vì vậy xu hướng Short có thể đang chiếm ưu thế. Ưu tiên quan sát hành động thuận xu hướng. Range giao dịch dự kiến trong biên độ từ 1,780 – 1,880 điểm.

Bảng 2: Thông tin các mã Hợp đồng Tương lai theo ngày

Mã hợp đồng	Giá đóng cửa	+/-	KLGD	Ngày đáo hạn	OI
VN30F1M	1,856.3	28.3	219,409	19/11/2026	34,015
VN30F2M	1,857.0	31.6	635	17/12/2026	3,178
VN30F1Q	1,852.4	33.6	83	18/03/2027	327
VN30F2Q	1,859.7	37.6	22	17/06/2027	66

Nguồn: BT Research

Bảng 3: Chênh lệch giá HĐTL

Spread HĐTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-
VN30F1M - VN30	-4.63	-2.13	-2.50
VN30F2M - VN30	-3.93	-4.73	0.80
VN30F2M - VN30F1M	0.70	-2.60	3.30
VN30F1Q - VN30F1M	-3.90	-9.20	5.30
VN30F1Q - VN30F2M	-4.60	-6.60	2.00
VN30F2Q - VN30F1M	3.40	-5.90	9.30
VN30F2Q - VN30F2M	2.70	-3.30	6.00
VN30F2Q - VN30F1Q	7.30	3.30	4.00

Bảng 4: Chiến lược giao dịch trong ngày

Vị thế	Điểm vào	Chốt lời	Cắt lỗ
LONG	1845 - 1850	1860	<1842
SHORT	1868 - 1872	1855	>1875

Bảng 5: Ngưỡng trong phiên

Kháng cự gần	1865 – 1875
Kháng cự xa	1885 – 1895
Hỗ trợ gần	1845 – 1850
Hỗ trợ xa	1730 – 1835

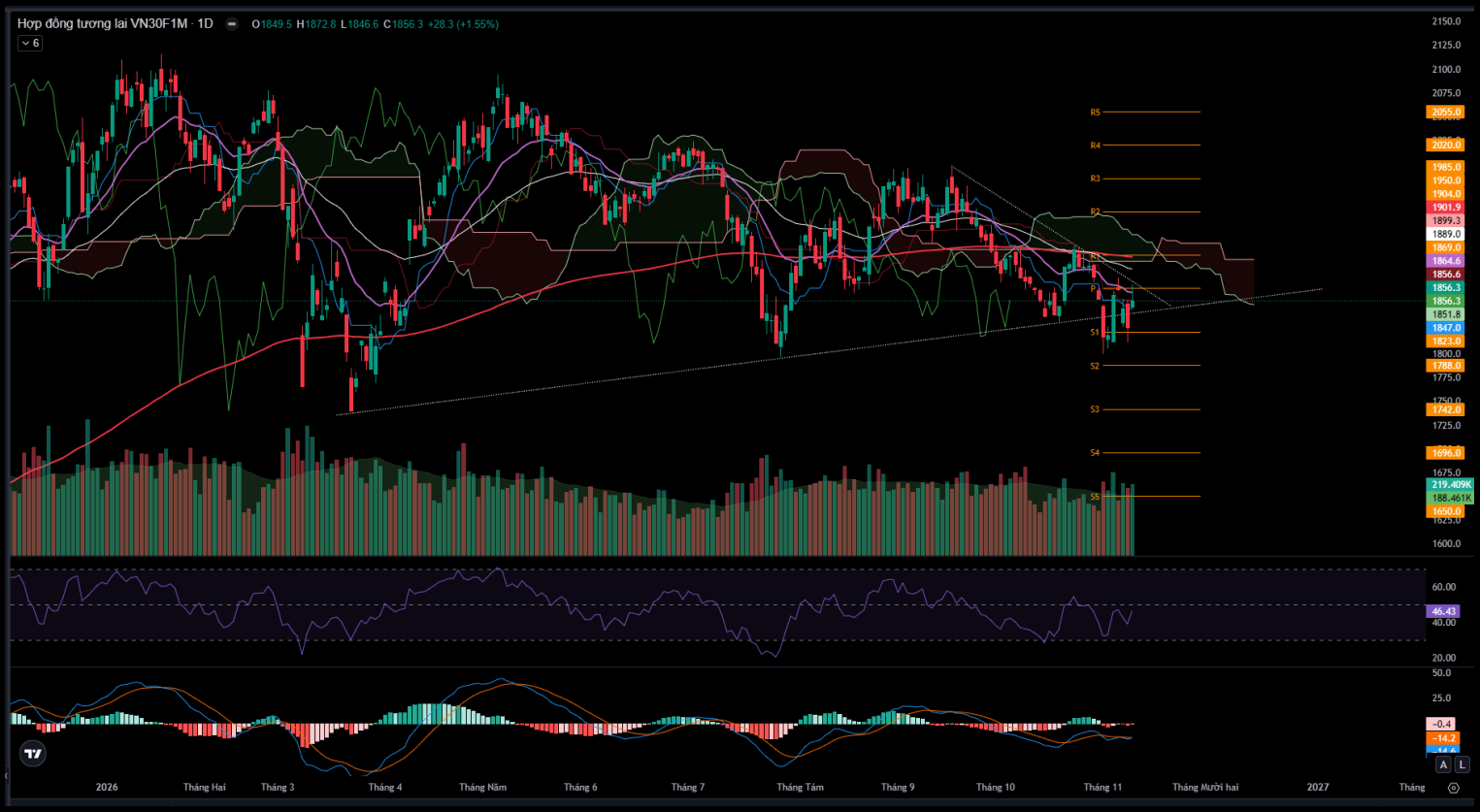
CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

- Chiến lược giao dịch trong phiên: NĐT thận trọng tham gia với tỷ trọng vừa phải.
  - Canh **Short** khi có nhịp tăng kiệt sức và đóng nến xác nhận: Khuyến nghị lấy vị thế **Short** khi tồn tại suy yếu quanh ~1870.
  - TH kênh giá giảm về <1850, rút chân và giữ >1845. Nếu tại vùng này xuất hiện nến xác nhận, khuyến nghị quan sát & lấy vị thế **Long.**

- Chiến lược giao dịch qua đêm: Không khuyến nghị.

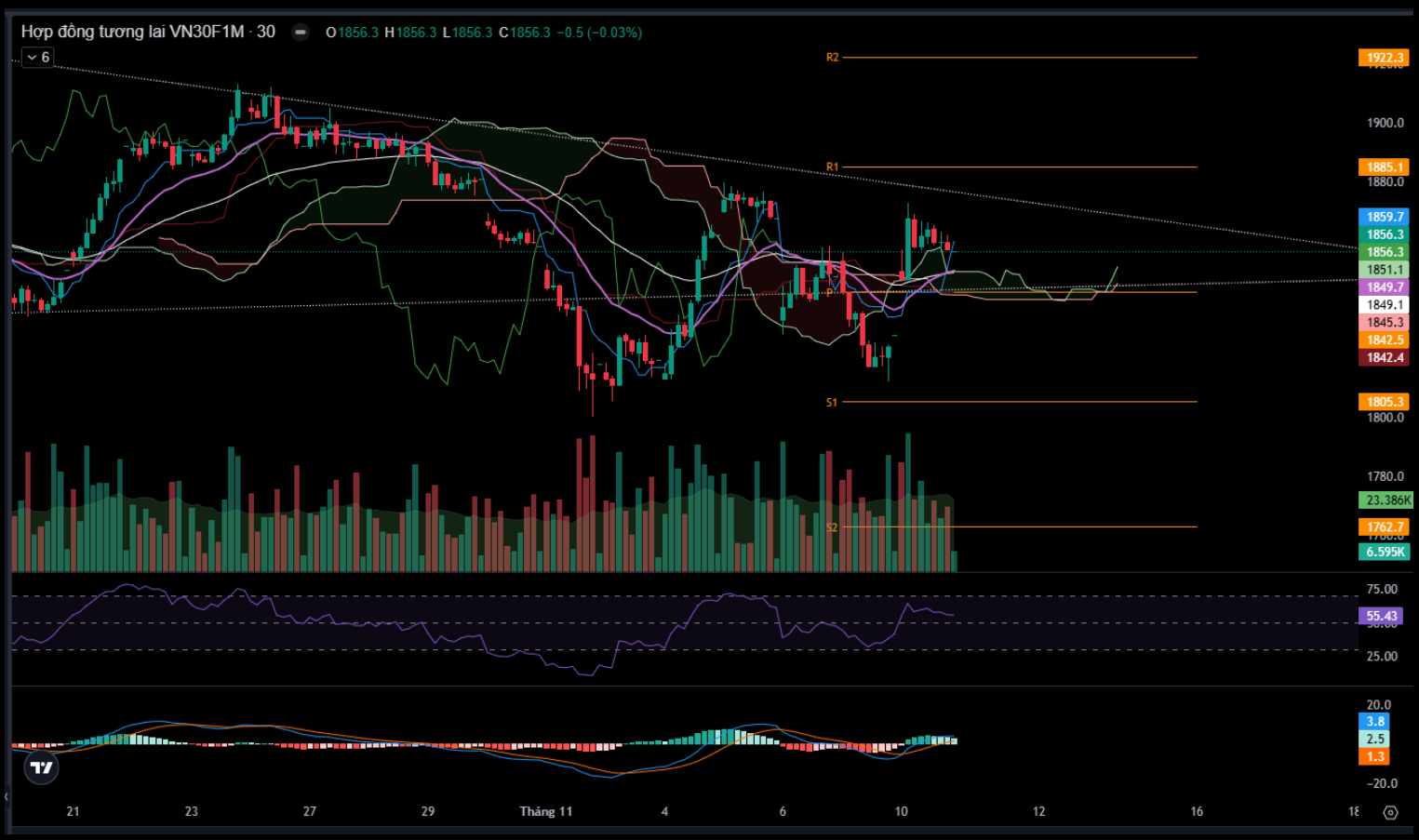
** Lưu ý: Trường hợp giá mở cửa tạo gap lớn cần chú ý quan sát, tránh fomo đặt lệnh và phòng ngừa rủi ro. Kết hợp theo dõi tình hình diễn biến thị trường chứng khoán cơ sở.*

Hình 4- Chỉ số VN30F1M theo khung ngày



Nguồn: FireAnt, BT Research

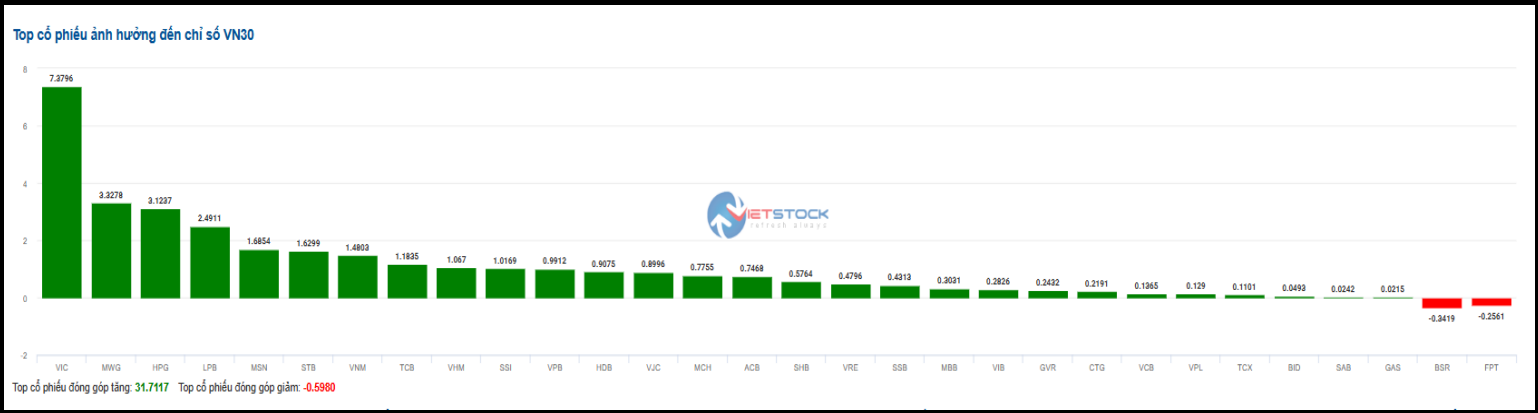
Hình 5- Chỉ số VN30F1M theo khung 30 phút



Nguồn: FireAnt, BT Research

Hình 6- Cổ phiếu ảnh hưởng trong VN30-Index

Nguồn: Vietstock



Danh sách cổ phiếu nhóm VN30

Mã CK	Phân ngành	Giá	Thay đổi	KLCPLH	Vốn hóa	Tỷ trọng (%)	Ảnh hưởng (%)	Điểm ảnh hưởng
VIC	Bất động sản	242,000	3.24%	7,706,031,024	131,080,974,803,824	12.445	0.403	7.380
MWG	Bán lẻ	74,000	2.35%	1,468,423,529	81,497,505,859,500	7.738	0.182	3.328
HPG	Tài nguyên cơ bản	21,250	1.67%	8,442,964,520	107,647,797,630,000	10.221	0.171	3.124
LPB	Ngân hàng	36,100	3.44%	2,987,282,100	41,676,187,957,213	3.957	0.136	2.491
MSN	Thực phẩm	72,600	1.54%	1,445,915,457	62,984,077,306,920	5.980	0.092	1.685
STB	Ngân hàng	69,700	1.75%	1,885,215,716	53,601,812,477,843	5.089	0.089	1.630
VNM	Thực phẩm	57,900	1.76%	2,089,955,445	48,403,368,106,200	4.596	0.081	1.480
TCB	Ngân hàng	22,000	1.85%	7,086,240,414	36,818,262,768,636	3.496	0.065	1.184
VHM	Bất động sản	62,000	2.65%	4,107,412,004	23,171,471,931,126	2.200	0.058	1.067
SSI	Dịch vụ tài chính	20,650	3.77%	2,501,097,752	15,524,256,221,416	1.474	0.056	1.017
VPB	Ngân hàng	22,550	1.35%	7,933,923,601	42,253,169,315,926	4.012	0.054	0.991
HDB	Ngân hàng	22,500	1.35%	5,005,276,323	38,686,781,755,732	3.673	0.050	0.908
VJC	Du lịch và Giải trí	136,400	1.41%	769,092,961	36,716,497,958,140	3.486	0.049	0.900
MCH	Hàng tiêu dùng	127,700	1.35%	1,294,493,545	33,061,365,139,300	3.139	0.042	0.776
ACB	Ngân hàng	20,700	0.98%	5,804,421,957	43,854,108,580,768	4.164	0.041	0.747
SHB	Ngân hàng	10,900	1.87%	5,053,074,221	17,738,033,826,316	1.684	0.032	0.576
VRE	Bất động sản	24,100	1.26%	2,272,318,410	21,905,149,472,400	2.080	0.026	0.480
SSB	Ngân hàng	15,100	2.03%	3,428,800,000	12,227,673,409,600	1.161	0.024	0.431
MBB	Ngân hàng	19,400	0.52%	8,054,999,909	33,550,524,520,969	3.185	0.017	0.303
VIB	Ngân hàng	14,050	1.44%	3,404,005,710	11,295,132,600,856	1.072	0.015	0.283
GVR	Hóa chất	29,650	2.95%	4,000,000,000	4,744,000,000,000	0.450	0.013	0.243
CTG	Ngân hàng	31,900	0.79%	7,766,944,637	15,958,578,039,807	1.515	0.012	0.219
VCB	Ngân hàng	53,800	0.37%	8,355,675,094	21,233,351,307,582	2.016	0.008	0.137
VPL	Du lịch và Giải trí	93,800	0.97%	1,793,300,377	7,652,785,621,121	0.727	0.007	0.129
TCX	Dịch vụ tài chính	28,850	1.23%	2,773,896,803	5,154,534,095,393	0.489	0.006	0.110
BID	Ngân hàng	32,200	0.47%	7,280,065,210	6,039,547,922,268	0.573	0.003	0.049
SAB	Thực phẩm	42,900	0.23%	1,282,562,372	6,052,411,833,468	0.575	0.001	0.024
GAS	Tiện ích	73,100	0.14%	2,412,949,756	8,819,331,358,180	0.837	0.001	0.022
FPT	Công nghệ thông tin	50,900	-0.20%	1,703,507,121	73,702,235,590,065	6.998	-0.014	-0.256
BSR	Dầu khí	25,450	-1.93%	5,007,299,686	10,194,862,160,696	0.968	-0.019	-0.342

MMTRADING
TÍN HIỆU PHÁI SINH VN30

CAM KẾT PHÂN TÍCH

Chuyên viên phân tích trong báo cáo này cam kết rằng quan điểm thể hiện trong báo cáo phân tích này phản ánh chính xác quan điểm cá nhân đối với chứng khoán và/hoặc tổ chức phát hành và chuyên viên phân tích đã/ đang/sẽ được miễn trách nhiệm bồi thường trực tiếp hoặc gián tiếp liên quan đến khuyến nghị cụ thể hoặc quan điểm trong báo cáo phân tích này.

TUYÊN BỐ MIỄN TRỪ

Các thông tin, tuyên bố, dự báo và dự đoán trong báo cáo này, bao gồm cả các ý kiến đã thể hiện, được dựa trên các nguồn thông tin mà MMTrading cho là đáng tin cậy, tuy nhiên chúng tôi không đảm bảo sự chính xác và đầy đủ của các thông tin này. Báo cáo không có bất kỳ thông tin nhạy cảm về giá chưa công bố nào. Các ý kiến thể hiện trong báo cáo này được đưa ra sau khi đã được xem xét kỹ càng và cẩn thận và dựa trên thông tin tốt nhất chúng tôi được biết, và theo ý kiến cá nhân của chúng tôi là hợp lý trong các trường hợp tại thời điểm đưa ra báo cáo. Các ý kiến thể hiện trong báo cáo này có thể thay đổi bất kì lúc nào mà không cần thông báo.

Báo cáo này không và không nên được giải thích như một lời đề nghị hay lôi kéo để đề nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán nào. MMTrading và/hoặc các chuyên viên, giám đốc, nhân viên có thể có vị thế hoặc có thể ảnh hưởng đến giao dịch chứng khoán của các công ty được đề cập trong báo cáo này và có thể cung cấp dịch vụ hoặc tìm kiếm để cung cấp dịch vụ ngân hàng đầu tư cho các công ty đó.

Tài liệu này chỉ được lưu hành nội bộ và không được công bố công khai trên báo chí hay bất kỳ phương tiện nào khác. MMTrading không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ thiệt hại trực tiếp hay thiệt hại do hậu quả phát sinh từ việc sử dụng báo cáo này hay nội dung báo cáo này. Việc sử dụng bất kỳ thông tin, tuyên bố, dự báo, và dự đoán nào trong báo cáo này sẽ do người dùng tự quyết định và tự chịu rủi ro.